

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH**

Bản án số: 18/2025/HS-ST

Ngày: 21/02/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Nhiên và ông Phạm Quốc Trung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Hương – Thư ký viên
chính Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Ngô
Thị Mai Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 01
năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST – HS ngày
06/02/2025 đối với bị cáo:

Bùi Văn L, sinh ngày 02/12/1988; Nơi sinh: Hòa Bình; Giới tính: Nam
Nơi cư trú: Khu Lục Đồi, thị trấn Bo, huyện K, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch:
Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn 09/12; Nghề
nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn M, con bà Bùi Thị H; Gia đình bị cáo
có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân:

- Ngày 21/02/2011 bị Công an huyện K, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính
về hành vi Gây rối trật tự công cộng phạt tiền: 500.000 (Năm trăm nghìn đồng),
theo Quyết định số 15/QĐ-XPHC;

- Ngày 12/6/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm tù về
tội Cướp tài sản theo bản án phúc thẩm số: 135/2014/HSPT’;

- Ngày 04/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình xử phạt 18
tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án hình sự sơ thẩm số:
39/2019/HSST;

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 26/09/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm
giam - Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Công T, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Khu Đoàn Kết, thị trấn Bo, huyện K, tỉnh Hòa Bình. (Anh T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Khu Lục Đồi, thị trấn Bo, huyện K, tỉnh Hòa Bình. (Anh L vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Bà Bùi Thị H, sinh năm 1962

Nơi cư trú: Khu Lục Đồi, thị trấn Bo, huyện K, tỉnh Hòa Bình. (bà H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 25/9/2024, Bùi Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda -Wave, màu xanh BKS 28B1- 152.41 đi từ nhà Khu Lục Đồi, thị trấn Bo, huyện K, tỉnh Hoà Bình đến thành phố H để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi L sử dụng điện thoại số thuê bao: 0374825008 gọi điện vào số điện thoại: 0982764678 cho một người đàn ông tên thường gọi là C, nhà ở khu vực phường C (cũ), thành phố H (theo lời khai của L là do trước đây L đã từng mua ma túy của người này một hai lần) để hỏi mua ma túy và hẹn gặp tại khu vực Tỉnh đội, thuộc phường D, thành phố H.

Khoảng 00 giờ 05 phút 26/9/2024 L đến điểm hẹn và gặp người đàn ông tên C, tại đây L hỏi mua 01 (một) gói ma túy của người này, do không có tiền mặt nên L đưa cho người đàn ông này 01 chiếc điện thoại di động đen trắng, nhãn hiệu Viettel để đổi lấy ma túy. Người này đồng ý và chỉ cho L vị trí cất giấu gói ma túy ở chân cột điện trong một con ngõ gần đó, L đến vị trí theo mô tả thì nhìn thấy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong chứa 01 gói ma túy, L dùng tay phải cầm vỏ bao thuốc lá lên và đang chuẩn bị điều khiển xe đi tìm địa điểm sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 512/KL-KTHS ngày 03/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *"Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong vật chứng, một mặt có ghi "Thuộc vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối tượng bị bắt: Bùi Văn L, sinh năm 1988, HKTT: Khu Lục Đồi, thị trấn Bo, huyện K, tỉnh Hòa Bình; Ngày bắt: 26/9/2024, tại: tổ 06, phường D, TP. H" gửi giám định có tổng khối lượng 0,12g (Không thấy mười hai gam), là ma túy, loại Heroine (Heroin).*

Quá trình điều tra, Bùi Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số: 16/CT-VKS ngày 07/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố: Bùi Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố.

Về tội danh và điều luật áp dụng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo: Bùi Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt Bùi Văn L mức án 13 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã hoàn trả sau giám định

- Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda -Wave, màu sơn xanh, BKS: 28B1-152.41

Về án phí: Đề nghị tuyên buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Về quyền kháng cáo: Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định.

Về nguồn gốc ma túy: Bùi Văn L khai mua của một người đàn ông tên C, khoảng trên 30 tuổi, nhà ở khu vực phường C (cũ), không rõ địa chỉ, ngoài ra không nhớ thêm được đặc điểm gì khác. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng cụ thể, nên không có căn cứ xử lý.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và nói lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được hưởng mức án thấp nhất

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị cáo đã thực hiện: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận vào ngày 26/9/2024 có hành vi tàng trữ trái phép tàng trữ trái phép 0,12g ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng ma túy; Kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó có đủ cơ sở kết luận Bùi Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, song vì mục đích cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội.

Hành vi bị cáo gây ra đã xâm hại đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, xã hội trên địa bàn thành phố Hòa Bình, mặt khác ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều vi phạm pháp luật và tội phạm khác, về nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu đã nhiều lần vi phạm pháp luật và bị xử lý, song bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, nay tiếp tục phạm tội. Do đó với hành vi phạm tội lần này cần xử lý nghiêm khắc, có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới bảo đảm tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập và tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, do đó áp dụng tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nguồn gốc ma túy: Bùi Văn L khai mua của một người đàn ông tên C, khoảng trên 30 tuổi, nhà ở khu vực phường C (cũ), quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng không xác định được đối tượng cụ thể, do đó không có căn cứ xử lý trong vụ án này, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave, màu xanh mang BKS 28B1- 152.41, chiếc xe này là của anh Lê Công T mua mới và đứng tên trong đăng ký, sau khi mua và sử dụng một thời gian, do không có nhu cầu sử dụng nên anh T bán lại cho anh Nguyễn Văn L, sau đó anh L tiếp tục bán lại cho bị cáo Bùi Văn L, quá trình điều tra xác định nguồn gốc số tiền mua xe là của bà Bùi Thị H mẹ đẻ bị cáo Bùi Văn L đưa cho bị cáo để bị cáo mua xe về làm phương tiện sử dụng trong gia đình, chiếc xe trên không thuộc vật chứng của vụ án khác, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật

[7] Về quyền kháng cáo: Thông báo quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bùi Văn L 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ: Số ma túy được hoàn trả lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong vật chứng một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định. Vụ: Bùi Văn L, sinh năm 1988 – có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 26 tháng 09 năm 2024. Tại: phường D, thành phố H, tỉnh Hoà Bình”.

- Trả lại cho bà Bùi Thị H 01 (một) xe mô tô tình trạng đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda-Wave, màu xanh mang BKS 28B1- 152.41; số khung: RLHHC1253FY222373; số máy: HC12E-7222458.

Vật chứng có đặc điểm, hình dạng như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số: 59/BB/2025 ngày 24 tháng 01 năm 2025, hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Bùi Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND Tỉnh HB;
- VKSND thành phố H;
- Công an tỉnh HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPH;
- Bị cáo; NLQ.
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Bùi Thành Niên